

BẢN TIN NGÀY 3/4/2023

10 PHIÊN TĂNG ĐIỂM LIÊN TIẾP, CỔ PHIẾU TRỤ “GÒNG” THỊ TRƯỜNG

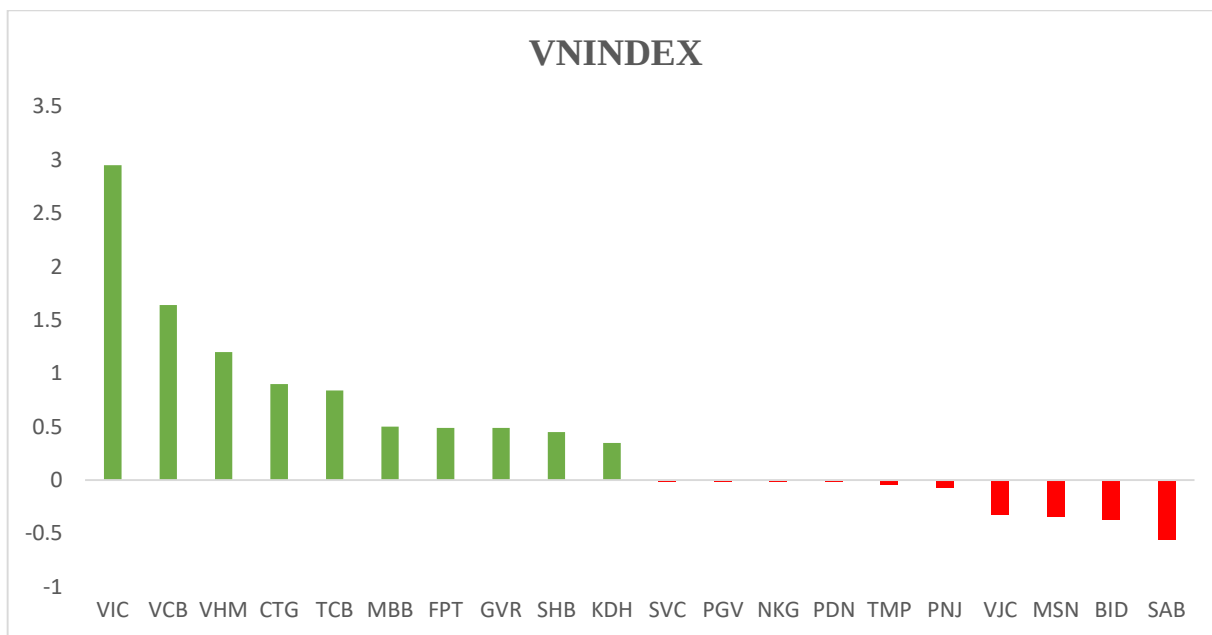
HOSE		HNX		UPCOM	
Tổng số cổ phiếu	572	Tổng số cổ phiếu	348	Tổng số cổ phiếu	860
Số mã tăng giá	325	Số mã tăng giá	121	Số mã tăng giá	183
Số mã giảm giá	84	Số mã giảm giá	45	Số mã giảm giá	100
Số mã tham chiếu	35	Số mã tham chiếu	58	Số mã tham chiếu	79
Số mã không giao dịch	128	Số mã không giao dịch	124	Số mã không giao dịch	498

Kết thúc phiên giao dịch ngày 3/4/2023, VNINDEX tăng 14.64 điểm (*tương đương 1.38%*) lên mức 1079.28 điểm. Trên sàn HOSE có 325 mã tăng, 84 mã giảm và 35 mã giữ tham chiếu. Giá trị giao dịch tăng mạnh và khối lượng giao dịch của thị trường ngày hôm nay tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị khớp lệnh đạt 14174.053 tỷ đồng.



Các mã có tác động tích cực nhất đến VNINDEX bao gồm VIC (+2.9588 điểm), VCB (+1.6491 điểm), VHM (+1.203 điểm), CTG (+0.9078 điểm), TCB (+0.8473 điểm).

Ngược lại, các mã tác động tiêu cực nhất đến chỉ số bao gồm SAB (-0.5697 điểm), BID (-0.3704 điểm), MSN (-0.3462 điểm), VJC (-0.3246 điểm), PNJ (-0.0717 điểm).



Khối ngoại hôm nay BÁN ròng với giá trị khoảng 300 tỷ trên toàn thị trường, trong đó khối ngoại tập trung BÁN mạnh nhất là STB với giá trị bán ròng lên đến gần 148.49 tỷ đồng, tiếp theo là VND với giá trị là 95.70 tỷ và cuối cùng là SSI với giá trị là 84.38 tỷ. Chiều ngược lại, khối ngoại tập trung MUA ròng VIC với giá trị 75.47 tỷ, tiếp theo là CTG với giá trị là 38.13 tỷ và cuối cùng là HPG với giá trị là 26.05 tỷ.

Top NN mua ròng				Top NN bán ròng			
Mã CK	GT mua ròng (Tỷ đồng)	Giá	Thay đổi	Mã CK	GT bán ròng (Tỷ đồng)	Giá	Thay đổi
VIC	75.47	58.00	3.00 (5.45%)	STB	-148.49	26.75	0.55 (2.10%)
CTG	38.13	29.95	0.75 (2.57%)	VND	-95.70	15.90	0.40 (2.58%)
HPG	26.05	21.00	0.20 (0.96%)	SSI	-84.38	22.00	0.50 (2.33%)
VPB	22.18	21.20	0.15 (0.71%)	MSN	-49.80	76.80	-1.00 (-1.29%)
FUEVFN	21.39	22.65	0.18 (0.80%)	DCM	-36.06	24.05	0.10 (0.42%)
HSG	19.91	16.20	0.10 (0.62%)	PNJ	-28.26	76.80	-0.90 (-1.16%)
BSR	18.98	16.40	1.00 (6.49%)	BID	-27.03	45.90	-0.30 (-0.65%)
VCB	16.11	20.95	0.60 (2.95%)	PVD	-26.09	21.15	0.85 (4.19%)
DGC	11.18	52.00	0.70 (1.36%)	VNM	-21.85	74.40	- (0.00%)
PC1	10.45	29.40	1.30 (4.63%)	VCB	-20.95	92.80	1.40 (1.53%)

Trong 25 nhóm ngành ngày hôm nay, có 21 nhóm ngành tăng điểm, các nhóm tăng điểm chủ yếu đó là: **Thiết bị điện, Bất động sản, Khai khoáng**, 4 nhóm ngành bị điều chỉnh, tiêu biểu là các nhóm **Thực phẩm – Đồ uống, Vận tải – Kho bãi, Dịch vụ lưu trú – ăn uống, SX phụ trợ**.

Nhóm ngành	Gía hiện tại	% Thay đổi
Sản phẩm cao su	248.38	-1.13%
Thực phẩm - Đồ uống	1236.3	-0.73%
Vận tải - kho bãi	427.55	-0.31%
Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ	234.06	-0.29%
Tài chính khác	10.54	-0.27%
Chăm sóc sức khỏe	398.04	-0.16%
Vật liệu xây dựng	670.75	-0.12%
SX Phụ trợ	423.17	-0.10%
Xây dựng	436.53	-0.01%
Tiện ích	513.44	0.04%
Chế biến Thủy sản	1579.13	0.06%
Nông - Lâm - Ngư	23.25	0.10%
Ngân hàng	566.19	0.16%
Công nghệ và thông tin	306.06	0.19%
Dịch vụ lưu trú, ăn uống, giải trí	44.63	0.31%
Khai khoáng	178.28	0.32%
SX Hàng gia dụng	275.71	0.44%
Thiết bị điện	153.56	0.50%
Bán lẻ	492.34	0.51%
SX Thiết bị, máy móc	12.61	0.62%
Bán buôn	30.29	0.66%
Bảo hiểm	130.95	1.15%
Bất động sản	430.06	2.05%
SX Nhựa - Hóa chất	421.35	2.08%
Chứng khoán	92.26	2.58%

CHỈ SỐ NGÀNH



CẬP NHẬT CÁC TIN NỘI BẬT CỦA DOANH NGHIỆP NGÀY 3/4/2023

- **Sau năm lập đỉnh, PV Gas ‘cài số lùi’ cho kế hoạch kinh doanh năm 2023:** Kế hoạch kinh doanh được PV Gas tiết lộ trong báo cáo thường niên năm 2022. Theo đó, năm 2023, sản lượng mục tiêu của PV Gas đạt 7,9 tỷ m³, khí khô sản xuất và tiêu thụ đạt 7,7 tỷ m³, LPG sản xuất và kinh doanh đạt 1,76 triệu tấn, Condensate sản xuất và cung cấp đạt 84.000 tấn. Tổng doanh thu mục tiêu năm 2023 đạt 76.441 tỷ đồng, giảm 24% so với mức thực hiện năm 2022. Lợi nhuận sau thuế mục tiêu đạt 6.539 tỷ đồng, giảm 57%, tương đương giảm hơn 8.500 tỷ đồng so với mức lợi nhuận kỷ lục thu về trong năm 2022.
- **Lợi nhuận sau kiểm toán của Dabaco giảm từ 145 tỷ xuống 5 tỷ đồng:** Sau kiểm toán, báo cáo kết quả kinh doanh của Dabaco ghi nhận nhiều sự thay đổi lớn ở các chỉ tiêu doanh thu, giá vốn, lợi nhuận. Cụ thể, doanh thu thuần ở báo cáo kiểm toán ghi nhận giảm 6% còn 11.558 tỷ. Đáng chú ý, lợi nhuận sau thuế giảm 97% so với báo cáo tự lập, tức giảm 145 tỷ đồng, còn vồn vện 5 tỷ đồng.
- **BFC – Phân bón Bình Điền giảm mục tiêu an toàn năm 2023:** Theo công bố tại báo cáo thường niên năm 2022, BFC đặt mục tiêu doanh thu đạt hơn 7.476 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 220 tỷ đồng; lần lượt giảm 14,3% và 6% so với thực hiện năm trước. Ngoài ra, Công ty đặt mục tiêu sản lượng sản xuất và sản lượng tiêu thụ đều đạt 585.570 tỷ đồng, tăng 12,5% và 14,8% so với năm trước.
- **Hoà Phát (HPG) đặt mục tiêu phát triển 10 khu công nghiệp, doanh thu cán mốc 150.000 tỷ đồng:** Hoà Phát cho biết, năm 2023, giá nguyên nhiên liệu xu hướng tăng, giá bán tăng không tương xứng, chi phí tài chính lớn do dự báo lãi suất vẫn tiếp tục duy trì trạng thái cao. Theo đó, Hoà Phát dự kiến kế hoạch doanh thu đạt 150.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 8.000 tỷ đồng, lần lượt tăng 5% và giảm 5% so với thực hiện năm 2022.
- **Đất Xanh Services (DXS) hạ mục tiêu lợi nhuận thấp hơn 62% xuống 126 tỷ đồng:** Điềm lại tình hình hoạt động năm 2022, DXS ghi nhận doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 4.147 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 535 tỷ đồng, giảm 39% so với năm trước đó. Với kết quả kinh doanh suy giảm, doanh nghiệp vẫn đang bỏ ngỏ kế hoạch chia cổ tức.

- **Chế tạo Điện cơ Hà Nội (HEM) báo lãi tăng đột biến năm 2022:** Công ty CP Chế tạo Điện cơ Hà Nội (UPCOM: HEM) vừa công bố kết quả kinh doanh 2022. HEM ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt 42,6 tỷ đồng, trong khi năm 2021 chỉ đạt 618,6 triệu đồng, tương đương tăng 69 lần năm 2021. Cụ thể, theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022, HEM ghi nhận doanh thu 521,8 tỷ đồng, tăng 16,9% so với năm trước đó. Lợi nhuận sau thuế đạt 42,6 tỷ đồng, trong khi năm 2021 chỉ đạt 618,6 triệu đồng, tương đương tăng 69 lần năm 2021.
- **Sau một năm 'lãi đậm', Viglacera (VGC) hạ mục tiêu lợi nhuận 2023 xuống còn 1.300 tỷ đồng:** Nhìn lại năm 2022, lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Tổng công ty Viglacera - CTCP (HOSE: VGC) đạt 2.305 tỷ đồng, tăng 50% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, doanh thu có tốc độ tăng chậm hơn, ước đạt 14.595 tỷ đồng, tăng 30% so với cùng kỳ. Điều đó cũng cho thấy biên lãi ròng của Viglacera đã cải thiện tốt, thông qua kiểm soát các chi phí liên quan. Trong cơ cấu doanh thu, mảng gạch ốp lát vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất của Viglacera, chiếm 24% (3.570 tỷ đồng), tăng 40%; nguồn thu lớn thứ hai đến từ dịch vụ cho thuê bất động sản, hạ tầng công nghiệp gần 3.340 tỷ đồng, tăng 30% so với năm 2021, đóng góp 23% vào doanh thu.
- **Khu công nghiệp Tín Nghĩa (TIP) lên kế hoạch lãi kỷ lục:** Năm 2023, Khu công nghiệp Tín Nghĩa (TIP) đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế 168 tỷ đồng, tăng 62% so với mức thực hiện năm trước. Nếu hoàn thành kế hoạch này, TIP sẽ có năm 'bội thu' nhất kể từ khi lên sàn. Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa (HOSE: TIP) vừa công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023, dự kiến tổ chức ngày 21/4 tới ở tỉnh Đồng Nai. Trong đó, ban lãnh đạo TIP có tờ trình cổ đông về kế hoạch kinh doanh 2023, với doanh thu 368 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 168 tỷ đồng, lần lượt tăng 65% và 62% so với kết quả kiểm toán năm 2022. Lưu ý, đây là kế hoạch lợi nhuận cao nhất kể từ khi lên sàn của doanh nghiệp.
- **PVTrans (PVT) 'cài số lùi', đặt kế hoạch lãi giảm hơn nửa trong năm 2023:** Những năm gần đây, ban lãnh đạo PVTrans (PVT) thường xuyên đưa ra kế hoạch kinh doanh dè dặt, rồi từ đó dễ dàng vượt xa các chỉ tiêu, gây ấn tượng mạnh với cổ đông. Đơn cử 2022, PVTrans công bố vượt 47% kế hoạch doanh thu và vượt 140% kế hoạch lợi nhuận năm. Theo tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023 (dự kiến tổ chức ngày 11/4 tới), Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (PVTrans, HOSE: PVT) dự kiến kế hoạch kinh doanh thận trọng, trái ngược với những dự báo mà giới phân tích đưa ra cách đây không lâu.

- **Vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin, VRC bị UBCKNN phạt tiền:** Theo quyết định xử phạt, UBCKNN phạt tiền 60 triệu đồng đối với VRC, do doanh nghiệp đã có hành vi công bố thông tin không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật (báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022 của công ty không đầy đủ nội dung theo quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán).
- **Đô thị Công nghiệp số 2 (D2D) nói gì khi lợi nhuận năm 2022 “bốc hơi” hơn 25% sau kiểm toán?:** D2D lý giải nguyên nhân doanh thu và lợi nhuận giảm mạnh sau kiểm toán. Cụ thể, sau kiểm toán năm 2022, Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2 ghi nhận doanh thu giảm 12,1% so với trước kiểm toán, tương ứng giảm 18,01 tỷ đồng về 130,95 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế giảm 25,3% so với trước kiểm toán, tương ứng giảm 5,81 tỷ đồng về 17,18 tỷ đồng.
- **Kinh doanh thua lỗ, Đầu tư Sao Thái Dương (SJF) muốn bán đứt hai công ty con:** Năm 2022, Đầu tư Sao Thái Dương (SJF) ghi nhận doanh thu giảm mạnh còn 170 tỷ đồng, tương đương thấp hơn 65% so với năm trước. Khấu trừ chi phí, doanh nghiệp báo lỗ sau thuế 8 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ có lãi 18 tỷ đồng. Giá trị giao dịch của hai thương vụ chưa công bố. Hội đồng quản trị Đầu tư Sao Thái Dương (SJF) chỉ mới ủy quyền cho Tổng giám đốc Nguyễn Trọng Nghĩa thực hiện việc lựa chọn đối tác, thương thảo và thực hiện các thủ tục khác có liên quan theo đúng quy định, đảm bảo lợi ích của doanh nghiệp.
- **Lãi ròng của Nhiệt Điện Phả Lại (PPC) tăng thêm 124 tỷ đồng sau kiểm toán:** Công ty TNHH KPMG vừa đưa ra báo cáo kiểm toán năm 2022 đối với Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại (HOSE: PPC) với ý kiến ngoại trừ do chưa ghi nhận giảm 162 tỷ đồng doanh thu. Cụ thể, KPMG cho biết, Nhiệt điện Phả Lại chưa ghi nhận phần doanh thu thoái hoàn điện năng sau thời điểm phát hành báo cáo tài chính năm trước do sai số thiết bị đo đếm diễn ra từ tháng 12/2018 đến tháng 3/2022 với tổng số tiền 162 tỷ đồng trong báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2022.

CẬP NHẬT CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN TRONG TUẦN 03/04/2023 – 07/04/2023

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	CPH	UPCoM	7/4/2023	10/4/2023	21/04/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,960 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	VIB	HOSE	6/4/2023	7/4/2023	5/5/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	NSL	UPCoM	4/4/2023	5/4/2023	20/04/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 450 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	CEG	UPCoM	3/4/2023	4/4/2023	26/04/2023	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt